

備餐與餵食須知

ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ CHUẨN BỊ BỮA ĂN VÀ CHO ĂN

目的：

Mục đích:

準備及餵食足夠的膳食營養，可提升免疫力，減低罹病和再住院的機率。

Chuẩn bị và cho ăn thức ăn đầy đủ dinh dưỡng, có thể tăng sức đề kháng, giảm thấp khả năng nhiễm bệnh và nằm viện lại.

備餐須知：

Điều cần biết về chuẩn bị thức ăn:

備餐首重清潔；製作食物請遵照醫護人員建議，依照疾病進展及復健狀況，準備不同餐點（如：流質、軟質、細碎）。

Chuẩn bị bữa ăn điều quan trọng nhất là vệ sinh sạch sẽ; khi làm đồ ăn phải tuân theo kiến nghị của nhân viên y tế, dựa theo sự tiến triển của bệnh và tình hình phục hồi sức khỏe, để chuẩn bị thức ăn không giống nhau (Ví dụ: đồ ăn lỏng, đồ ăn mềm, đồ ăn xay nhuyễn).

餵食安全原則：

Nguyên tắc cho ăn an toàn:

1. 餵食前須留意病人的意識狀況，若有異狀請勿餵食。

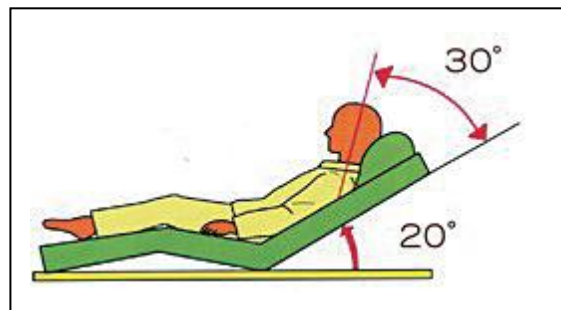
Trước khi cho ăn phải lưu ý đến tình trạng ý thức của người bệnh, nếu có bất thường xin đừng cho ăn.

2. 餵食前應注意被看護人的頭、頸部姿勢，避免平躺或頭部後仰，上半身宜坐正，頭部向前彎約45度，維持食道通暢，避免吸入性嗆傷。

列印日期： 年 月 日

單位：

05-2756000 分機：



Trước khi cho ăn phải chú ý tới tư thế đầu, cổ của người được chăm sóc, tránh nằm ngửa hoặc đầu ngả về phía sau, nửa người trên nên ngồi thẳng, đầu nghiêng về trước khoảng 45 độ, duy trì thực quản thông suốt, tránh hít phải thức ăn sặc bị thương.

3. 餵食時，應以少量食物開始，並確認食物完全吞嚥後，才可以餵食下一口。

Khi cho ăn, nên bắt đầu cho ăn lượng ít một, và xác nhận người bệnh đã nuốt hết thức ăn, mới có thể cho ăn tiếp.

常見餵食問題：吞嚥困難

Vấn đề thường gặp khi cho ăn: khó nuốt

1. 吞嚥困難是指食物不易從口腔吞嚥到胃，尤其是流質食物，因此常有噎到的狀況產生。

Khó nuốt là chỉ thức ăn không dễ nuốt trôi từ miệng xuống dạ dày, đặc biệt là thức ăn lỏng, do vậy thường xảy ra tình trạng bị sặc.

2. 中風、巴金森氏症、口腔癌、鼻咽癌、舌癌等癌症術後合併放射線治療者，是吞嚥困難好發族群。

Người bị tai biến mạch máu não, bị bệnh Parkinson, và những người kết hợp xạ trị sau phẫu thuật đối với các căn bệnh ung thư như ung thư miệng, ung thư mũi họng, ung thư lưỡi, đều là nhóm đối tượng dễ xảy ra vấn đề khó nuốt.

3. 為避免造成噎到意外，引發吸入性肺炎等併發症，除了注意頭頸部姿勢，食材應以黏稠糊狀為宜，且每口進食的份量不宜過多（每口約20 毫升）。

Để tránh xảy ra nguy hiểm do bị sặc, gây biến chứng viêm phổi do bị hít thức ăn vào, ngoài việc chú ý tư thế đầu và cổ, thức ăn nên dùng dạng đặc sệt, đồng thời lượng ăn mỗi miêng bón ăn không nên quá nhiều (mỗi miêng khoảng 20 ml).

4. 食物可利用食物處理機或是食物攪拌棒打碎或使用增稠劑，方便進食。

Thức ăn có thể dùng máy xay thức ăn hoặc que đánh nhuyễn thức ăn xay nhuyễn hoặc sử dụng chất tăng độ sệt, để cho dễ ăn.



本頁圖片出處：由中華行動安全照護協會提供

Nguồn ảnh trang này: do Hiệp hội chăm sóc cử động an toàn Trung Hoa
cung cấp

主辦單位：臺北市勞動力重建運用處

承辦單位：中華民國家庭照顧者關懷總會

Đơn vị tổ chức: Phòng tái thiết vận dụng nguồn lao động thành phố Đà Bắc

Đơn vị thực hiện: Tổng hiệp hội quan tâm người chăm sóc gia đình Trung Hoa Dân Quốc

參考資料：

北市勞動力重建運用處(2017).臺北市外籍看護照顧手冊引自：

https://fd.gov.taipei/News_Content.aspx?n=67945D18DB76BA5D&sms=973FD07C716974AB&s=6B2018866462E18F